

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

Bản án số: 10/2024/HSPT

Ngày: 29-3-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Thuấn.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Tử, Bà Nguyễn Thị Như Mai.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/HSPT, ngày 04/3/2024 do có kháng cáo của bị cáo:

**Nguyễn Hùng M.** Sinh ngày: 06/6/1990, tại Bình Định; Nơi cư trú: 205 D, phường Tr, TP. K, tỉnh K. Nghề nghiệp: thợ cửa sắt; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không. Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2023 đến ngày 29/12/2023 thì được toại ngoại cho đến nay (*Có mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/10/2023, Nguyễn Văn T (sinh ngày: 15/5/1980; trú tại: 192/5 Trần Hưng Đạo, tổ 1, phường Thắng Lợi, TP. K, tỉnh K) bỏ nhà đi lang thang khi đến căn nhà tại số 520 Hùng Vương, phường Quang Trung, TP. K, tỉnh K thì thấy đây là căn nhà bỏ hoang không có cửa nên vào dọn một phòng ngủ để ở tạm.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/10/2023 khi Tuấn đang ở tại số nhà 520 Hùng Vương thì Nguyễn Hùng M (sinh ngày: 06/6/1990; trú tại: 205 Duy Tân, phường

Trường Chinh, TP. Kon Tum, tỉnh K) đến tìm Lê Trung T (sinh năm: 1987; trú tại: Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, TP. K, tỉnh K) nhưng không thấy nên đã ngủ lại tại đây để đợi.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, T đang ngồi trước nhà thì gặp H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đi ngang qua. Biết H có bán ma túy nên Tuấn nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, T gọi H lại hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy đá thì H đồng ý bán và nói lát nữa quay lại giao ma túy. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày H quay lại, đưa T 01 bì ni lông chứa ma túy đá (Methamphetamine) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, T đưa H số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. H cầm tiền rồi bỏ đi thì T thấy dưới đất tại vị trí H ngồi trước đó có 01 (một) bì ni lông dán kín chứa ma túy (Ketamine) và 01 (một) bì ni lông dán kín chứa 02 (hai) viên ma túy (Methamphetamine) màu xanh lục. Sợ để dưới đất bị mất nên T lấy số ma túy trên cát giấu trên bàn trong phòng ngủ rồi ra trước nhà tìm H nhưng không thấy. Tuấn thấy C (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đi ngang qua nên gọi lại và nói C nhắn cho Lê Trung T là *“Anh có ít khay, kẹo có lấy chơi thì đến anh cho”*. Sau đó, T vào trong phòng ngủ lấy gói ma túy đá (Methamphetamine) đổ một ít vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng một mình. Một lúc sau, M ngủ dậy thấy T đang sử dụng ma túy nên nảy sinh ý định góp tiền để cùng sử dụng, M hỏi T *“Anh mua đồ (ma túy) hết bao nhiêu tiền, cho em góp chơi chung với”*, T trả lời *“Anh mua hết năm trăm nghìn, chú có tiền thì góp chơi với anh cho vui”* thì cả hai thỏa thuận M góp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng vào số ma túy đá T đang sử dụng để cùng sử dụng chung. Quá trình sử dụng, M định lấy gói ma túy (Methamphetamine) đổ vào để tiếp tục sử dụng nhưng lấy nhầm gói ma túy loại (Ketamine) đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. M đem đốt lên thấy khét thì biết không phải ma túy đá nên đã mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi rửa và mang 01 (một) bì ni lông chứa ma túy (Ketamine) và 01 (một) bì ni lông chứa 02 (hai) viên ma túy (Methamphetamine) đi cất giấu ở góc phòng ngủ rồi quay lại tiếp tục sử dụng ma túy đá với T.

Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Lê Trung T cùng Võ Thanh H là lái xe taxi do T gọi đến để thuê chở đi M đến và đi vào phòng ngủ gặp T, M. Tại đây, T hỏi *“Khay kẹo đâu”* thì M đứng dậy đi ra góc phòng ngủ lấy 01 (một) bì ni lông chứa ma túy (Ketamine) và 01 (một) bì ni lông chứa 02 (hai) viên ma túy (Methamphetamine) mang lên để trên bàn. T thấy vậy nói *“Sao ít vậy, không đủ chơi đâu anh, mất công em đi M em không lấy đâu”*. Nghe vậy, H biết không đi M nữa nên đã bỏ đi ra ngoài, T nói T *“Lỡ đến rồi, ở lại chơi vài hơi với bọn anh cho vui (sử dụng ma túy)”* thì T đồng ý. T nói M đổ hết số ma túy đá còn lại vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cả ba cùng sử dụng thì M đồng ý rồi đổ hết số ma túy đá còn lại vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng sử dụng với T, T.

Tại Bản kết luận giám định số: 286/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K kết luận:

Mẫu chất tinh thể rắn máu trắng đục (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì đánh số “01” gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,178gam** (*khối lượng ma túy thu trong bộ dụng cụ sử dụng*).

Mẫu chất tinh thể rắn máu trắng (ký hiệu M2.1) được niêm phong trong phong bì đánh số “02” gửi giám định là ma túy, loại: **Ketamine**, có khối lượng: **0,410gam** (*khối lượng ma túy thu trên bàn*).

Mẫu viên nén màu xanh lục (ký hiệu M2.2) được niêm phong trong phong bì đánh số “02” gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **1,068gam** (*khối lượng ma túy thu trên bàn*).

*Về vật chứng đã thu giữ và xử lý như sau:*

+ **1,185** gam ma túy loại Methamphetamine và **0,405** gam ma túy loại Ketamine (khối lượng ma túy còn lại sau giám định); 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở; 02 (hai) bì ni lông trong suốt; 02 (hai) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 286/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ\*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (một) chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa; 01 (một) que gạt đã qua sử dụng; 01 (một) bì ni lông trong suốt, kích thước (1,5x1,5)cm.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố K đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Hùng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Hùng M mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

+ Xử phạt Nguyễn Hùng M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

\* Căn cứ Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc hai bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là:

- Bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 42 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/10/2023.

- Bị cáo Nguyễn Hùng M phải chấp hành hình phạt chung là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án phạt tù và được trừ đi thời hạn đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2023 đến ngày 29/12/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo.

Ngày 30/01/2024, bị cáo Nguyễn Hùng M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do, bị cáo cho rằng bản án sơ thẩm tuyên quá nghiêm khắc.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cũng như căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; Việc xét xử xét của cấp sơ thẩm là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có nộp thêm 01 công văn xác nhận số 13/CV-PC04 ngày 11/01/2024 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh K, xác nhận nội dung: Bị cáo Nguyễn Hùng Môn đã cung cấp nội dung đối tượng Nguyễn Quốc Thi có nghi vấn thực hiện tội phạm về ma túy và hiện nay đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can và nộp kèm theo là Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can Nguyễn Quốc T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Là tình tiết mới, thấy cần áp dụng cho bị cáo được hưởng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm về hình phạt giảm từ 2 tháng đến 3 tháng tù đối với Tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và giảm từ 2 tháng tù đến 3 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với bị cáo Nguyễn Hùng M.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Hùng M kháng cáo và bổ sung nội dung kháng cáo đúng thời hạn, đúng quy định tại Điều 331; Điều 333 và Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 13/10/2023 tại số nhà 520 Hùng Vương, phường Quang Trung, TP. K, tỉnh K, Nguyễn Văn T đã nhặt được 02 gói ma túy và đã cùng Nguyễn Hùng M có hành vi tàng trữ trái phép 0,410 gam ma túy loại Ketamine và 1,068 gam ma túy loại Methamphetamine. Đồng thời, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hùng M cùng có hành vi cung cấp 0,178 gam ma túy loại Methamphetamine, bộ dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Trung T sử dụng. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tội danh của bị cáo như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên đối với bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hùng M xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng bản án sơ thẩm quá nghiêm khắc, thấy rằng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố K đã phân tích, nhận định về hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Căn cứ các quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng M 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 24 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp cho Tòa án 01 công văn xác nhận số 13/CV-PC04, ngày 11/01/2024 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh K xác nhận nội dung: Bị cáo Nguyễn Hùng M đã cung cấp nội dung, đối tượng Nguyễn Quốc Th có nghi vấn thực hiện tội phạm về ma túy, hiện nay đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và nộp kèm theo là Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can Nguyễn Quốc Th về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần chấp nhận xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà tích cực học tập, cải tạo để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST, ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố K do có tình tiết mới.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hùng M. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố K về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng M phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255; Điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng M **09 (Chín)** tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và **21 (Hai một)** tháng tù, về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **30 (Ba mươi)** tháng tù. Được trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày (13/10/2023 đến ngày 29/12/2023). Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

**Về án phí hình sự:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, 12, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29/3/2024).*

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Công an tp.KonTum;
- VKSND tp.KonTum;
- TAND tp.KonTum;
- THA tp.KonTum;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Thuấn**